

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỰ HỌC CHO HỌC VIÊN NHÀ TRƯỜNG QUÂN SỰ TRONG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC SỐ HIỆN NAY

Nguyễn Thanh Huy - Võ Quang Vinh
Trường Đại học Nguyễn Huệ
Email: Nhanlq9916@gmail.com.

Tóm tắt: Trong bối cảnh chuyển đổi số, môi trường giáo dục số trở thành không gian học tập phổ biến, vừa mở ra cơ hội tiếp cận kiến thức đa dạng, vừa đặt ra thách thức đối với học viên các trường quân sự. Năng lực tự học là yếu tố then chốt để học viên tiếp thu kiến thức, rèn luyện kỹ năng và phát triển bản lĩnh chính trị - quân sự. Bài viết làm rõ cơ sở lý luận, phân tích thực trạng năng lực tự học của học viên và đề xuất các giải pháp chính nhằm nâng cao năng lực này, tập trung vào đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ số, phát huy vai trò của giảng viên và cán bộ quản lý, đồng thời tăng cường tính chủ động và trách nhiệm của học viên. Kết quả nghiên cứu cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực, đáp ứng yêu cầu đào tạo sĩ quan toàn diện trong thời đại số.

Từ khóa: Năng lực tự học, giáo dục số, chuyển đổi số, phương pháp dạy học, người học.

Nhận bài: 15/12/2025; Biên tập: 16/12/2025; Phản biện: 18/12/2025; Duyệt đăng: 25/12/2025.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số, giáo dục trong các trường quân sự đối mặt với cơ hội và thách thức về phương thức đào tạo và rèn luyện học viên. Học viên không chỉ tiếp nhận kiến thức mà phải chủ động, tự định hướng, tự quản lý và phát triển kỹ năng. Năng lực tự học trở thành yếu tố then chốt giúp khai thác tri thức, rèn tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết vấn đề và thích ứng với môi trường học tập liên tục thay đổi. Tuy nhiên, thực tế cho thấy năng lực này còn hạn chế, đòi hỏi nghiên cứu và áp dụng các giải pháp nâng cao, góp phần phát triển toàn diện năng lực, bản lĩnh chính trị - quân sự và hiệu quả đào tạo trong thời kỳ chuyển đổi số.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm cơ bản và quan điểm, học thuyết, mô hình liên quan

2.1.1. Khái niệm cơ bản

Năng lực tự học là khả năng chủ động, tự giác của người học trong việc xác định mục tiêu học tập, tự xây dựng kế hoạch, tổ chức và điều chỉnh quá trình học tập một cách khoa học. Người học với năng lực tự học cao không chỉ biết lựa chọn và vận dụng linh hoạt các phương pháp, công cụ học tập phù hợp mà còn biết khai thác, phân tích và sử dụng hiệu quả các nguồn học liệu để tiếp nhận, tích lũy và vận dụng tri thức một cách sáng tạo, hướng tới việc hoàn thành mục tiêu học tập một cách toàn diện.

Trong khi đó, giáo dục số là hình thức tổ chức, quản lý và triển khai hoạt động giáo dục dựa trên nền tảng công nghệ số, bao gồm hệ thống học liệu điện tử, các khóa học trực tuyến, công cụ tương tác và hệ thống quản lý học tập (LMS). Môi trường giáo dục số đặc trưng bởi tính linh hoạt về thời gian và không gian học tập, khả năng cá nhân hóa quá trình học,

đồng thời mở rộng quyền truy cập học liệu cho mọi đối tượng học tập, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển năng lực tự học.

Kỹ năng tự học được xem là tập hợp các năng lực nền tảng, bao gồm khả năng nhận thức và tư duy, quản lý thời gian, khai thác và đánh giá thông tin, tư duy phản biện cũng như tự đánh giá kết quả học tập. Những kỹ năng này giúp người học thực hiện quá trình tự học một cách chủ động, hiệu quả và bền vững trong môi trường giáo dục số, đồng thời hình thành nền tảng cho việc học tập suốt đời và phát triển toàn diện.

2.1.2. Quan điểm, học thuyết và mô hình liên quan

Trong nghiên cứu giáo dục hiện đại, quan điểm học tập chủ động (Active Learning) nhấn mạnh vai trò trung tâm của người học, đặt người học vào vị trí chủ thể của quá trình tiếp nhận tri thức. Theo quan điểm này, học viên không chỉ tiếp nhận thông tin từ giảng viên một cách thụ động mà còn được khuyến khích chủ động tìm hiểu, phân tích, giải quyết vấn đề và tự xây dựng kiến thức. Việc tham gia tích cực vào các hoạt động học tập giúp người học phát triển tư duy phản biện, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn và hình thành thói quen tự học bền vững.

Học thuyết học tập suốt đời (Lifelong Learning) cho rằng học tập là một quá trình liên tục và không giới hạn theo thời gian hay không gian. Trong bối cảnh này, năng lực tự học được xem là yếu tố nền tảng, quyết định khả năng duy trì và phát triển việc học trong suốt đời. Người học với năng lực tự học vững chắc sẽ có khả năng tiếp cận tri thức mới, chủ động thích ứng với những thay đổi về kiến thức và công nghệ, từ đó đảm bảo sự phát triển toàn diện và bền vững.

Các mô hình học tập hiện đại như lớp học đảo ngược (Flipped Classroom) và mô hình học tập kết hợp (Blended Learning) được coi là công cụ thực

tiến để phát triển năng lực tự học. Trong các mô hình này, học viên được yêu cầu tự chuẩn bị kiến thức trước khi lên lớp, tham gia vào các hoạt động thực hành, thảo luận và giải quyết vấn đề ngay trên lớp học. Quá trình này không chỉ nâng cao khả năng tự quản lý học tập mà còn hình thành kỹ năng nghiên cứu, khai thác học liệu số và vận dụng kiến thức một cách chủ động và sáng tạo.

Như vậy, các quan điểm, học thuyết và mô hình học tập nêu trên đều thống nhất về vai trò trung tâm của người học và tầm quan trọng của năng lực tự học, đồng thời cung cấp cơ sở lý luận vững chắc cho việc tổ chức dạy học và phát triển năng lực tự học trong môi trường giáo dục số.

2.2. Vai trò và ý nghĩa của năng lực số trong giáo dục

2.2.1. Vai trò của năng lực số trong giáo dục

Năng lực tự học đóng vai trò then chốt trong việc hình thành con người học tập chủ động và phát triển toàn diện trong môi trường giáo dục số. Người học sở hữu năng lực tự học cao không chỉ chủ động khai thác, xử lý và vận dụng tri thức từ nhiều nguồn học liệu khác nhau mà còn phát triển khả năng tư duy phản biện, giải quyết vấn đề và ra quyết định một cách độc lập. Đây là nền tảng quan trọng để học viên thích ứng với sự biến đổi nhanh chóng của tri thức và công nghệ, đồng thời hình thành thói quen học tập suốt đời - một yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh xã hội hiện đại.

Vai trò của năng lực tự học còn thể hiện ở khả năng thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục đại học. Khi học viên chủ động học tập, giảng viên không còn chỉ truyền đạt kiến thức một chiều mà trở thành người hướng dẫn, hỗ trợ, phản hồi và khơi dậy sự sáng tạo của người học. Quá trình tương tác này tạo ra môi trường học tập tích cực, linh hoạt và mang tính cá nhân hóa, đồng thời khai thác tối đa tiềm năng của công nghệ số.

2.2.2. Ý nghĩa của năng lực số trong giáo dục

Về ý nghĩa thực tiễn, năng lực số và năng lực tự học trong môi trường giáo dục số đóng vai trò then chốt trong việc hình thành và phát triển các kỹ năng thiết yếu của học viên. Khi học viên có năng lực tự học và khai thác công nghệ số hiệu quả, họ không chỉ nắm vững kiến thức chuyên môn mà còn phát triển kỹ năng tự nghiên cứu, tư duy logic, tư duy phản biện, khả năng phân tích và giải quyết vấn đề. Đồng thời, việc quản lý thời gian, tổ chức và tự đánh giá quá trình học tập giúp học viên hình thành thói quen học tập chủ động, khả năng học tập độc lập và tự phát triển bản thân liên tục.

Năng lực số còn là yếu tố nền tảng để học viên trở thành những nhân lực chất lượng cao, có khả năng sáng tạo, thích ứng nhanh với những biến đổi của thị trường lao động và hội nhập quốc tế. Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc khai thác thành

thạo các công cụ số, học liệu điện tử và nền tảng quản lý học tập trực tuyến không chỉ giúp học viên nâng cao hiệu quả học tập mà còn phát triển năng lực tự học bền vững, tăng cường khả năng tự định hướng nghề nghiệp và phát triển các kỹ năng mềm quan trọng như giao tiếp, hợp tác, sáng tạo và giải quyết vấn đề.

Về ý nghĩa đối với giáo dục và đào tạo, phát triển năng lực tự học gắn chặt với năng lực số giúp các cơ sở giáo dục nâng cao chất lượng đào tạo, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng chủ động, tích cực, cá nhân hóa và linh hoạt. Việc triển khai các giải pháp phát triển năng lực tự học không chỉ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay mà còn góp phần xây dựng nền tảng tri thức, kỹ năng và thái độ cho học viên trong kỷ nguyên số, tạo ra lực lượng lao động có năng lực cạnh tranh, sáng tạo và đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Như vậy, năng lực số và năng lực tự học không chỉ là yêu cầu trước mắt trong quá trình học tập của học viên mà còn là yếu tố quyết định cho sự thành công trong học tập suốt đời, phát triển nghề nghiệp và khả năng thích ứng trong môi trường xã hội và công việc hiện đại. Đây là cơ sở lý luận quan trọng để triển khai các giải pháp phát triển năng lực tự học trong môi trường giáo dục số, đồng thời làm nền tảng cho việc đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2.3. Thực trạng và giải pháp phát triển năng lực tự học cho học viên trong môi trường giáo dục số

2.3.1. Thực trạng phát triển năng lực tự học cho học viên trong môi trường giáo dục số hiện nay

Trong những năm gần đây, các cơ sở giáo dục đại học đã có những bước tiến đáng kể trong việc ứng dụng công nghệ số vào dạy học. Hệ thống học liệu điện tử, các nền tảng học trực tuyến và các công cụ quản lý học tập (LMS) đã được triển khai rộng rãi, tạo điều kiện thuận lợi cho học viên chủ động tiếp cận, khai thác và vận dụng tri thức. Môi trường giáo dục số cho phép học viên học tập mọi lúc, mọi nơi, kết hợp giữa học tập trực tuyến và học tập trực tiếp, từ đó góp phần nâng cao tính linh hoạt và cá nhân hóa quá trình học tập.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy năng lực tự học của học viên vẫn còn nhiều hạn chế. Một bộ phận học viên vẫn duy trì thói quen học thụ động, phụ thuộc nhiều vào giảng viên và thiếu khả năng tự quản lý thời gian học tập. Kỹ năng khai thác, đánh giá và sử dụng học liệu số chưa đồng đều, dẫn đến hiệu quả học tập không cao. Động cơ tự học chưa bền vững, nhiều học viên thiếu chủ động trong việc tìm kiếm tri thức mới và thực hành áp dụng kiến thức vào giải quyết vấn đề thực tiễn.

Nguyên nhân của thực trạng này vừa xuất phát từ yếu tố khách quan, vừa từ yếu tố chủ quan. Về khách quan, một số cơ sở giáo dục còn hạn chế trong việc xây dựng học liệu số chất lượng cao,

chưa đồng bộ giữa các môn học, và chưa thiết lập đầy đủ cơ chế hỗ trợ học tập chủ động. Về chủ quan, nhiều học viên thiếu kỹ năng lập kế hoạch học tập, kỹ năng tư duy phản biện, cũng như chưa hình thành thói quen tự đánh giá và điều chỉnh quá trình học tập. Ngoài ra, vai trò hướng dẫn và hỗ trợ phát triển năng lực tự học từ phía giảng viên chưa được triển khai một cách đồng bộ và hiệu quả, làm hạn chế cơ hội rèn luyện năng lực này cho học viên.

Như vậy, mặc dù môi trường giáo dục số đã tạo ra nhiều cơ hội thuận lợi, việc phát triển năng lực tự học của học viên vẫn chưa thực sự đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo trong thời kỳ chuyển đổi số. Đây chính là cơ sở và động lực để đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao năng lực tự học, hình thành thói quen học tập tích cực và phát triển toàn diện cho học viên.

2.3.2. Một số giải pháp phát triển năng lực tự học cho học viên trong môi trường giáo dục số hiện nay

Một là, nâng cao nhận thức về vai trò của năng lực tự học

Nhận thức đúng đắn về vai trò của năng lực tự học là nền tảng quan trọng để học viên chủ động tham gia và điều khiển quá trình học tập của bản thân. Khi học viên hiểu rõ rằng tự học không chỉ đáp ứng yêu cầu trước mắt của chương trình học mà còn là điều kiện tiên quyết để học tập suốt đời và phát triển toàn diện, họ sẽ chủ động hơn trong việc khai thác tri thức, rèn luyện kỹ năng và hình thành thái độ học tập tích cực.

Hoạt động nâng cao nhận thức cần tập trung vào việc truyền tải những kiến thức cơ bản về khái niệm, vai trò, lợi ích và tác động của năng lực tự học. Học viên cần được làm rõ mối liên hệ giữa năng lực tự học với khả năng thích ứng, giải quyết vấn đề và phát triển tư duy phản biện trong môi trường giáo dục số. Nội dung nâng cao nhận thức cũng cần nhấn mạnh trách nhiệm chủ thể của người học trong quá trình học tập, đồng thời khơi dậy động lực tự học bền vững.

Để nâng cao nhận thức, các cơ sở giáo dục và giảng viên có thể triển khai nhiều hình thức kết hợp: tổ chức các buổi tập huấn, hội thảo, sinh hoạt chuyên đề về kỹ năng và phương pháp tự học; xây dựng các chương trình tư vấn học tập định kỳ; tích hợp các hoạt động định hướng năng lực tự học vào từng môn học. Đồng thời, giảng viên cần đóng vai trò hướng dẫn, khích lệ và tạo hứng thú học tập cho học viên, kết hợp phản hồi tích cực để củng cố nhận thức và hình thành thói quen tự học thường xuyên.

Hai là, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tự học

Phương pháp dạy học đóng vai trò quyết định trong việc hình thành và phát triển năng lực tự học của học viên. Khi phương pháp được thiết kế nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo và khả năng tự quản lý của người học, học viên sẽ tích cực tham gia vào quá trình học tập, từ đó hình thành kỹ năng tự nghiên cứu, tư duy phản biện và khả năng giải

quyết vấn đề. Sự chuyển đổi này giúp người học trở thành trung tâm của quá trình giáo dục, không còn phụ thuộc thụ động vào giảng viên mà chủ động tìm kiếm, khai thác và vận dụng kiến thức.

Để đạt được mục tiêu này, phương pháp dạy học cần chuyển từ truyền thụ kiến thức một chiều sang các phương pháp tích cực, lấy người học làm trung tâm, như học theo dự án, học theo vấn đề, lớp học đảo ngược (Flipped Classroom) và học tập kết hợp (Blended Learning). Nội dung học tập được tổ chức hợp lý giữa việc chuẩn bị kiến thức trước lớp, thực hành, thảo luận nhóm và vận dụng vào các tình huống thực tiễn. Cách tiếp cận này không chỉ nâng cao hiệu quả học tập mà còn giúp học viên phát triển năng lực tự học một cách toàn diện, đồng thời rèn luyện kỹ năng tự quản lý và sáng tạo trong học tập.

Việc triển khai phương pháp dạy học tích cực đòi hỏi giảng viên phải thiết kế các hoạt động học tập gắn liền với yêu cầu tự học, hướng dẫn học viên lập kế hoạch học tập, tổ chức thảo luận, dự án nghiên cứu và cung cấp phản hồi kịp thời. Đồng thời, nhà trường cần đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng học liệu phù hợp và tạo điều kiện thuận lợi để các phương pháp này được áp dụng linh hoạt, từ đó hình thành môi trường học tập tích cực, hỗ trợ phát triển năng lực tự học cho học viên một cách bền vững.

Ba là, tăng cường ứng dụng công nghệ số và học liệu điện tử

Công nghệ số và học liệu điện tử đóng vai trò then chốt trong việc phát triển năng lực tự học của học viên, tạo điều kiện học tập linh hoạt, cá nhân hóa và nâng cao hiệu quả khai thác tri thức. Trong bối cảnh giáo dục số, học viên không chỉ tiếp nhận kiến thức mà còn phải chủ động tìm kiếm, đánh giá, phân tích và vận dụng thông tin từ nhiều nguồn khác nhau. Do đó, ứng dụng công nghệ số trở thành yếu tố tiên quyết giúp hình thành và rèn luyện kỹ năng tự học, đồng thời phát triển tư duy phản biện và khả năng giải quyết vấn đề.

Để khai thác hiệu quả công nghệ số, các cơ sở giáo dục cần xây dựng hệ thống học liệu điện tử chất lượng, các nền tảng quản lý học tập trực tuyến (LMS) và các công cụ tương tác số. Nội dung ứng dụng công nghệ phải được thiết kế nhằm hướng dẫn học viên cách tìm kiếm, khai thác, đánh giá và sử dụng thông tin một cách hiệu quả, đồng thời tích hợp chặt chẽ với các phương pháp dạy học tích cực để phát triển kỹ năng tự học toàn diện.

Việc thực hiện giải pháp này đòi hỏi nhà trường đầu tư phát triển học liệu số, hướng dẫn học viên sử dụng các công cụ trực tuyến và tổ chức các khóa đào tạo kỹ năng khai thác học liệu, công nghệ số. Giảng viên cần hướng dẫn học viên cách khai thác học liệu điện tử trong quá trình học tập, đồng thời thiết kế các bài tập, dự án và hoạt động học tập kết hợp công nghệ số, giúp học viên luyện tập và phát triển năng lực tự học một cách bền vững.

Bốn là, bồi dưỡng kỹ năng tự học cho người học. Kỹ năng tự học là nền tảng thiết yếu giúp học viên chủ động, hiệu quả và bền vững trong quá trình học tập. Học viên sở hữu kỹ năng tự học vững chắc sẽ biết cách lập kế hoạch, quản lý thời gian, khai thác thông tin, tư duy phản biện và tự đánh giá kết quả học tập, từ đó nâng cao hiệu quả học tập và hình thành thói quen học tập suốt đời.

Hoạt động bồi dưỡng kỹ năng tự học cần tập trung vào phát triển các kỹ năng nhận thức, quản lý thời gian, khai thác học liệu số, tư duy phản biện và tự đánh giá. Nội dung này nên được lồng ghép trực tiếp vào từng môn học, các hoạt động dự án, thảo luận nhóm và trải nghiệm thực tế, tạo cơ hội cho học viên thực hành, rèn luyện và hình thành thói quen tự học một cách chủ động và liên tục.

Để triển khai, giảng viên cần hướng dẫn học viên cách xác định mục tiêu học tập, lập kế hoạch, tổ chức và đánh giá quá trình học tập. Đồng thời, nhà trường cần tổ chức các khóa tập huấn, hội thảo về kỹ năng tự học, xây dựng bộ công cụ hướng dẫn và cung cấp sự hỗ trợ liên tục cho học viên trong suốt quá trình học tập. Sự kết hợp đồng bộ giữa hướng dẫn của giảng viên và cơ chế hỗ trợ từ nhà trường tạo môi trường thuận lợi để học viên phát triển kỹ năng tự học một cách toàn diện và bền vững.

Năm là, phát huy vai trò hỗ trợ của giảng viên và nhà trường

Vai trò của giảng viên và nhà trường là yếu tố then chốt để đảm bảo học viên phát triển năng lực tự học một cách toàn diện, liên tục và hiệu quả. Sự hỗ trợ đúng mức giúp học viên chủ động học tập, phát triển kỹ năng và thái độ tích cực đối với việc học.

Giảng viên cần đóng vai trò hướng dẫn, hỗ trợ, tạo động lực và phản hồi kịp thời, đồng thời cung cấp định hướng về phương pháp, công cụ học tập và cách khai thác học liệu. Nhà trường cần xây dựng môi trường học tập thuận lợi, chính sách khuyến khích học viên tự học, cơ sở vật chất, học liệu điện tử, nền tảng quản lý học tập trực tuyến và các chương trình bồi dưỡng kỹ năng.

Giảng viên tăng cường tương tác, hướng dẫn và đánh giá năng lực tự học của học viên, sử dụng phản hồi tích cực để củng cố thói quen tự học. Nhà trường phối hợp xây dựng cơ chế hỗ trợ đồng bộ, đầu tư hạ tầng số, triển khai các chương trình khuyến học và tạo điều kiện để học viên thực hành các kỹ năng tự học trong môi trường giáo dục số.

3. Kết luận

Phát triển năng lực tự học trong môi trường giáo dục số là yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao chất lượng học tập và đào tạo, đồng thời hình thành thói quen học tập suốt đời cho học viên. Bài viết đã làm rõ cơ sở lý luận về năng lực tự học, phân tích thực trạng hiện nay và đề xuất một hệ thống giải pháp đồng bộ, bao gồm: nâng cao nhận thức về vai trò

của tự học, đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường ứng dụng công nghệ số và học liệu điện tử, bồi dưỡng kỹ năng tự học cho học viên và phát huy vai trò hỗ trợ của giảng viên cùng nhà trường.

Các giải pháp này nhằm tạo môi trường học tập tích cực, chủ động và sáng tạo, giúp học viên phát triển toàn diện cả về kiến thức, kỹ năng và thái độ. Đồng thời, nghiên cứu cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn để triển khai dạy học theo hướng phát triển năng lực trong bối cảnh giáo dục số, góp phần đổi mới phương pháp giáo dục và nâng cao hiệu quả đào tạo đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của xã hội trong bối cảnh mới ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong thời kỳ hội nhập quốc tế*.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2025). *Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 về phát triển giáo dục và đào tạo, đổi mới căn bản và toàn diện trong bối cảnh chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo*.
- [3]. Phùng Phương Thu Thủy & Bùi Văn Hồng (2025). *Đánh giá năng lực tự học của học viên trong môi trường học tập số tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh*. Tạp chí Khoa học Giáo dục Kỹ thuật, 20(03(V)), 115 - 125.
- [4]. Nguyễn Trung Kiên, Trần Hằng Ly, Nguyễn Thị Kỳ & Bùi Thị Thùy Dương (2025). *Thực trạng năng lực số của học viên đại học ngành giáo dục tiểu học Việt Nam hiện nay*. Tạp chí Giáo dục, 25(22), 59 - 64.

Developing self-learning capabilities for the military school students in the digital education environment today

Nguyen Thanh Huy - Vo Quang Vinh

Nguyen Hue University

Email: Nhanlq9916@gmail.com.

Abstract: In the context of digital transformation, the digital education environment has become a popular learning space, opening up opportunities to access diverse knowledge while also posing challenges for students in the military schools. Self-learning ability is a key factor for students to acquire knowledge, practice skills, and develop political and military courage. This article clarifies the theoretical basis, analyzes the current state of students' self-learning abilities, and proposes key solutions to improve these abilities, focusing on innovating teaching methods, applying digital technology, promoting the role of lecturers and administrators, and enhancing students' initiative and responsibility. The research results provide a scientific and practical basis for organizing teaching and learning in a competency-based approach, meeting the requirements of comprehensive officer training in the digital age.

Keywords: Self-learning competence, digital education, digital transformation, teaching methods, learners.